UBND TỈNH PHÚ YÊN **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHÚ YÊN Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 341 /QĐ-ĐHPY *Phú Yên, ngày 06 tháng 7 năm 2018*

**QUYẾT ĐỊNH**

#### Về việc ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng

#### của Trường Đại học Phú Yên

### HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHÚ YÊN

Căn cứ Quyết định số 112/QĐ-TTg ngày 24/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Phú Yên;

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Điều lệ trường đại học;

Căn cứ Quyết định số 751/QĐ-UBND ngày 12/4/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Yên về việc phân công phụ trách Trường Đại học Phú Yên;

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26/11/2003, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14/6/2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 16/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 08/2017/TT-BNV ngày 27/10/2017 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 13/2018/QĐ-UBND ngày 27/4/2018 của UBND tỉnh Phú Yên về việc ban hành Quy chế công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức cán bộ, Trưởng phòng Hành chính-Quản trị Trường Đại học Phú Yên,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về công tác thi đua, khen thưởng của Trường Đại học Phú Yên.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Quyết định này thay thế Quyết định số 363/QĐ-ĐHPY ngày 24/6/2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Phú Yên về việc ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng của Trường Đại học Phú Yên.

**Điều 3.** Trưởng các đơn vị, hội, đoàn thể trong trường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như Điều 3;  - Lưu: VT. | **KT. HIỆU TRƯỞNG**  **PHÓ HIỆU TRƯỞNG**  Đã ký  **TS. Nguyễn Định** |

UBND TỈNH PHÚ YÊN **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHÚ YÊN Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

#### QUY ĐỊNH

#### Về công tác thi đua, khen thưởng của Trường Đại học Phú Yên

#### *(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHPY ngày /7/2018*

#### *của Hiệu trưởng Trường Đại học Phú Yên)*

**Chương I**

**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

1. Quy định này quy định về tổ chức các phong trào thi đua; hình thức, danh hiệu, tiêu chuẩn, nguyên tắc, đối tượng thi đua, khen thưởng; quy trình xét duyệt, hồ sơ thủ tục, thẩm quyền quyết định, khiếu nại, tố cáo về thi đua, khen thưởng, Hội đồng Thi đua-Khen thưởng; quỹ thi đua, khen thưởng.

2. Các nội dung liên quan đến thi đua, khen thưởng không được nêu trong Quy định này thì thực hiện theo các văn bản hiện hành của Nhà nước, của UBND tỉnh Phú Yên và các hướng dẫn cụ thể của Hiệu trưởng Trường Đại học Phú Yên về xét thi đua, khen thưởng trong từng năm học.

**Điều 2.** **Đối tượng thi đua và khen thưởng**

1. Đối tượng thi đua gồm:

a) Tập thể: Trường Đại học Phú Yên và các đơn vị trực thuộc (sau đây gọi tắt là *đơn vị)*;

b) Cá nhân: Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động bao gồm cả người đang trong thời gian tập sự, hợp đồng từ 01 năm trở lên.

2. Đối tượng khen thưởng gồm:

a) Đối tượng quy định tại khoản 1 Điều này;

b) Học viên, sinh viên đang học tập tại trường;

c) Tổ chức, cá nhân không thuộc trường có thành tích xuất sắc đóng góp cho sự phát triển giáo dục và đào tạo của trường.

**Điều 3. Nguyên tắc thi đua và căn cứ xét tặng danh hiệu thi đua**

1. Nguyên tắc thi đua gồm:

a) Tự nguyện, tự giác, công khai;

b) Đoàn kết, hợp tác và cùng phát triển.

2. Việc xét tặng các danh hiệu thi đua phải căn cứ vào phong trào thi đua; mọi cá nhân, tập thể tham gia phong trào thi đua đều phải có đăng ký thi đua, xác định mục tiêu, chỉ tiêu thi đua; không đăng ký thi đua sẽ không được xem xét, công nhận các danh hiệu thi đua.

**Điều 4. Nguyên tắc khen thưởng và căn cứ khen thưởng**

1. Nguyên tắc khen thưởng gồm:

a) Chính xác, công khai, công bằng, kịp thời;

b) Không tặng thưởng nhiều hình thức cho một thành tích đạt được;

2. Khen thưởng phải đảm bảo thành tích đến đâu khen thưởng đến đó. Khen thưởng thành tích xuất sắc, đột xuất không nhất thiết phải khen theo trình tự có hình thức khen thưởng mức thấp rồi mới được khen thưởng mức cao hơn. Thành tích đạt được trong điều kiện khó khăn và có phạm vi ảnh hưởng càng lớn thì được xem xét, đề nghị khen thưởng với mức cao hơn. Khen thưởng tập thể nhỏ và cá nhân là chính.

3. Khi xét khen thưởng người đứng đầu tổ chức, đơn vị phải căn cứ vào thành tích của tập thể do cá nhân đó lãnh đạo, quản lý đạt được mới khen thưởng, gồm: đơn vị được suy tôn tặng Cờ Thi đua xuất sắc, Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh hoặc phải đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”; tổ chức Đảng phải đạt trong sạch, vững mạnh (nếu có).

4. Đối với nữ là cán bộ lãnh đạo, quản lý, thời gian giữ chức vụ để xét khen thưởng quá trình cống hiến được giảm 1/3 thời gian so với quy định chung.

Khi có nhiều cá nhân, tập thể cùng đủ điều kiện, tiêu chuẩn thì lựa chọn cá nhân nữ và tập thể có tỷ lệ nữ từ 70% trở lên để xét khen thưởng.

5. Các trường hợp đã được Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen, Chủ tịch nước tặng Huân chương, sau 02 năm kể từ khi được khen thưởng, các tập thể, cá nhân nếu đảm bảo tiêu chuẩn, thành tích khen thưởng công trạng đạt được thì xem xét đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen.

6. Thời gian để đề nghị khen thưởng cho lần tiếp theo được tính từ khi có quyết định khen thưởng lần trước.

**Điều 5. Nguyên tắc bình xét thi đua, khen thưởng**

1. Việc xét thi đua, khen thưởng được tiến hành khi tổng kết năm công tác hoặc năm học, tổng kết các cuộc vận động, thi đua theo chuyên đề hoặc khi phát hiện gương người tốt, việc tốt.

Việc xét khen thưởng trong các trường hợp khác (kỷ niệm thành lập Trường, cá nhân có quyết định nghỉ hưu…) do Hội đồng Thi đua-Khen thưởng Nhà trường xem xét, quyết định theo thẩm quyền.

2. Các cuộc họp xét danh hiệu thi đua, khen thưởng được coi là hợp lệ khi có ít nhất 2/3 tổng số cán bộ, công chức, viên chức và người lao động hoặc thành viên của Hội đồng Thi đua-Khen thưởng tham dự.

3. Danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, “Tập thể lao động xuất sắc”, “Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân Tỉnh”, “Cờ thi đua của Chính phủ”, “Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Tỉnh”, Bằng khen của Bộ trưởng, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Huân chương các hạng phải đạt từ 50% số phiếu đồng ý trở lên tính trên tổng số người tham gia họp hoặc được xin ý kiến.

Nếu có quy định về số lượng, xem xét lựa chọn những tập thể, cá nhân theo nguyên tắc có số phiếu từ cao đến thấp đến khi lấy đủ số lượng quy định.

4. Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương, “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”, “Anh hùng Lao động” phải được các thành viên của Hội đồng bỏ phiếu kín và đạt từ 90% số phiếu đồng ý trở lên tính trên tổng số thành viên của Hội đồng (nếu thành viên Hội đồng vắng mặt thì lấy ý kiến bằng văn bản).

**Điều 6. Tổ chức phong trào thi đua**

1. Hiệu trưởng phát động và chỉ đạo phong trào thi đua, công tác khen thưởng trong phạm vi Nhà trường.

2. Trưởng các đơn vị có trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo phong trào thi đua, công tác khen thưởng trong phạm vi đơn vị.

3. Trưởng các hội, đoàn thể trong Nhà trường có trách nhiệm phối hợp với Nhà trường triển khai các cuộc vận động, các phong trào thi đua, động viên hội viên, đoàn viên tích cực tham gia các cuộc vận động, các phong trào thi đua, phổ biến kinh nghiệm, nhân rộng các điển hình tiên tiến; giám sát việc thực hiện, kiến nghị bổ sung, sửa đổi những nội dung không phù hợp trong công tác thi đua, khen thưởng.

**Chương II**

**DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG**

**Điều 7. Danh hiệu “Lao động tiên tiến”**

1. Danh hiệu “Lao động tiên tiến” được xét tặng hàng năm cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn, quy định sau:

a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đạt năng suất và chất lượng cao:

- Đối với giảng viên: Việc xác định nhiệm vụ được giao căn cứ theo quy định hiện hành của Nhà trường về chế độ làm việc của giảng viên.

- Đối với cán bộ, công chức, người lao động, nhiệm vụ được giao gồm: Công việc được giao theo vị trí việc làm; những công việc chung khác được Hiệu trưởng và trưởng đơn vị phân công.

b) Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, có tinh thần tự lực, tự cường; đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia phong trào thi đua.

c) Tích cực học tập chính trị, văn hóa, chuyên môn, nghiệp vụ.

d) Có đạo đức, lối sống lành mạnh.

2. Các quy định khi bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”:

a) Đối tượng nữ nghỉ thai sản theo chế độ quy định của Nhà nước; những người có hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản; những người trong khi thực hiện nhiệm vụ do bị thương tích cần điều trị, điều dưỡng theo kết luận của cơ quan y tế, thì thời gian nghỉ vẫn được tính để xem xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”;

b) Cá nhân được cử đi học, bồi dưỡng ngắn hạn dưới 01 năm, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thì thời gian học tập được tính vào thời gian công tác tại trường để bình xét danh hiệu thi đua. Các trường hợp được cử đi học, bồi dưỡng từ 01 năm trở lên, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng, có kết quả học tập từ loại khá trở lên thì được tính để xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”;

c) Đối với cá nhân thuyên chuyển công tác thì đơn vị mới có trách nhiệm bình xét danh hiệu thi đua, trường hợp công tác tại đơn vị cũ từ 6 tháng trở lên thì đơn vị mới phải lấy ý kiến nhận xét của đơn vị cũ;

d) Không xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” đối với các trường hợp sau:

- Mới tuyển dụng dưới 10 tháng;

- Bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên.

**Điều 8. Danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở”**

1. Danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở” được xét tặng hàng năm cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn, quy định sau:

a) Đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”;

b) Được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong năm;

c) Có sáng kiến để tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả công tác được Nhà trường công nhận và đã mang lại hiệu quả, hoặc có đề tài khoa học đã nghiệm thu và đã được áp dụng có hiệu quả.

Sáng kiến, đề tài được công nhận nhưng chưa áp dụng có hiệu quả thì chưa xem xét công nhận danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở”.

Hội đồng sáng kiến, Hội đồng khoa học Nhà trường đánh giá phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài khoa học để làm cơ sở bình xét thi đua.

2. Tỷ lệ cá nhân được xét tặng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở” không quá 15% tổng số cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” của Nhà trường. Trong đó, cá nhân trực tiếp lao động, sản xuất, công tác, trực tiếp tham mưu được công nhận danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở” chiếm tỉ lệ từ 50% trở lên.

**Điều 9. Danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh”**

Danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh” được xét tặng hàng năm cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn, quy định sau:

1. Được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, được lựa chọn trong số những cá nhân có 03 lần liên tục đạt danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở”;

2. Có sáng kiến, sáng tạo hoặc đề tài khoa học đạt một trong các quy định sau:

a) Cá nhân đạt giải ba trở lên của Hội thi Sáng tạo kỹ thuật cấp tỉnh; hoặc đạt giải khuyến khích trở lên của Hội thi Sáng tạo kỹ thuật toàn quốc;

b) Cá nhân có quyết định công nhận sáng kiến cấp tỉnh trong thời gian lập thành tích xét tặng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh” và sáng kiến đó được cơ quan có thẩm quyền đánh giá, công nhận phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng;

c) Cá nhân có quyết định công nhận kết quả nghiệm thu đề tài và đề tài đó được cơ quan có thẩm quyền đánh giá, công nhận phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng.

Mỗi đề tài chỉ xét chọn không quá 03 thành viên, do các thành viên tham gia đề tài đó xét chọn. Quyết định công nhận đề tài có giá trị 03 năm tính đến thời điểm xét tặng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh”.

3. Đối với lãnh đạo cơ quan, đơn vị: Năm đó tập thể cơ quan, đơn vị được giao phụ trách phải đạt Cờ thi đua hoặc Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh khen về công trạng và thành tích đạt được.

4. Kết quả phiếu bầu của Hội đồng Thi đua-Khen thưởng trường (bỏ phiếu kín) phải đạt từ 90% số phiếu đồng ý trở lên, tính trên tổng số thành viên của Hội đồng (nếu thành viên Hội đồng vắng mặt thì lấy ý kiến bằng văn bản).

**Điều 10. Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”**

Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” được xét tặng hàng năm cho các tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

1. Hoàn thành tốt nhiệm vụ và kế hoạch được giao;

2. Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, có hiệu quả;

3. Có trên 50% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;

4. Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

**Điều 11. Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”**

1. Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” được xét tặng hàng năm cho các tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Sáng tạo, vượt khó hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, hoàn thành tốt các nghĩa vụ đối với Nhà nước;

b) Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;

c) Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 70% cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”;

d) Có ít nhất 01 cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;

đ) Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước.

2. Số lượng các tập thể đề nghị xét tặng danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” không quá 50% đối tượng xét tặng danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” của trường.

3. Đối tượng được xét tặng danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” gồm Nhà trường, các phòng, ban và tương đương.

###### Điều 12. Giấy khen của Hiệu trưởng

Giấy khen của Hiệu trưởng tặng cho các cá nhân, tập thể trong và ngoài trường như sau:

1. Tặng cho cá nhân trong trường đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích được bình xét trong phong trào thi đua;

b) Lập được thành tích đột xuất;

c) Hoàn thành tốt nhiệm vụ, nghĩa vụ công dân; có phẩm chất đạo đức tốt, đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

2. Tặng cho tập thể trong trường đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích xuất sắc được bình xét trong phong trào thi đua;

b) Lập được thành tích đột xuất;

c) Hoàn thành tốt nhiệm vụ; nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

3. Tặng cho tổ chức, cá nhân không thuộc trường có thành tích xuất sắc đóng góp cho sự phát triển giáo dục và đào tạo của trường.

**Điều 13. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh**

1. Đối với cá nhân:

a) Tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

- Có 02 năm trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được cấp thẩm quyền công nhận, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được công nhận và đã được áp dụng có hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở;

- Có phẩm chất, đạo đức tốt; đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; đi đầu trong các phong trào thi đua; tích cực học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; tham gia tốt các hoạt động xã hội;

- Không vi phạm quy định của Đảng và Nhà nước về kỷ luật, kỷ cương hành chính trong hoạt động của cơ quan, đơn vị (cho đối tượng được áp dụng, căn cứ vào thông báo của cơ quan có thẩm quyền).

- Nếu là đảng viên, kết quả phân loại là đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

b) Thành tích đột xuất:

Cá nhân có thành tích trong dũng cảm cứu người, cứu tài sản của Nhà nước và nhân dân; giải quyết những việc đặc biệt của xã hội; cá nhân đạt các giải thi quốc tế; thủ khoa kỳ thi đại học; cá nhân đạt từ giải ba trở lên ở khu vực trong nước, đạt các giải cấp quốc gia và người hướng dẫn chính đối với các nhân đạt các giải đó (giáo viên, huấn luyện viên); cá nhân đạt từ giải ba trở lên của Hội thi Sáng tạo kỹ thuật cấp tỉnh và đạt các giải của Hội thi Sáng tạo kỹ thuật toàn quốc.

2. Đối với tập thể:

a) Tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

- Có 02 năm trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, là tập thể đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”;

- Nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, tích cực hưởng ứng thực hiện tốt các phong trào thi đua; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm; thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với mọi thành viên trong tập thể;

- Không có cá nhân trong tập thể vi phạm quy định của Đảng và Nhà nước về kỷ luật, kỷ cương hành chính trong hoạt động của cơ quan, đơn vị (cho đối tượng được áp dụng, căn cứ vào thông báo của cơ quan có thẩm quyền).

b) Thành tích đột xuất:

Tập thể có thành tích trong dũng cảm cứu người, cứu tài sản của Nhà nước và nhân dân; giải quyết những việc đặc biệt của xã hội; đạt giải quốc tế; đạt các giải cấp quốc gia; giải ba trở lên khu vực trong nước.

**Điều 14. Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ**

1. Đối với cá nhân: Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ tặng cho cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được bình xét trong các phong trào thi đua do Hội đồng thi đua, khen thưởng trung ương hoặc bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương phát động khi sơ kết, tổng kết 03 năm trở lên;

b) Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất có phạm vi ảnh hưởng trong bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương;

c) Đã được tặng bằng khen cấpbộ, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 05 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở.

2. Đối với tập thể: Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được bình xét trong các phong trào thi đua do Hội đồng thi đua, khen thưởng trung ương hoặc bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương phát động khi sơ kết, tổng kết 03 năm trở lên;

b) Lập được thành tích đột xuất, thành tích có phạm vi ảnh hưởng trong bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương;

c) Đã được tặng bằng khen cấpbộ, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 01 lần được tặng Cờ thi đua cấpbộ, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương hoặc có 02 lần được tặng Bằng khen cấpbộ, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương.

**Chương III**

**HỘI ĐỒNG THI ĐUA-KHEN THƯỞNG; THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH; HỒ SƠ, THỦ TỤC; KHIẾU NẠI, TỐ CÁO; QUỸ THI ĐUA, KHEN THƯỞNG**

**Điều 15. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng**

1. Không thành lập Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp các đơn vị trực thuộc.

2. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường Đại học Phú Yên (sau đây gọi tắt là Hội đồng) do Hiệu trưởng quyết định thành lập gồm các thành phần sau:

a) Chủ tịch Hội đồng: Hiệu trưởng;

b) Các Phó Chủ tịch Hội đồng: Do Chủ tịch Hội đồng quyết định;

c) Các ủy viên: Các Phó Hiệu trưởng (không phải là Phó Chủ tịch Hội đồng), Trưởng các phòng, ban và tương đương; Trưởng các hội, đoàn thể của Nhà trường.

d) Thường trực Hội đồng: Là 01 Lãnh đạo Phòng Hành chính – Quản trị.

đ) Phòng Hành chính – Quản trị là Bộ phận thường trực của Hội đồng.

3. Hiệu trưởng quyết định thành lập Hội đồng và ban hành quy chế hoạt động của Hội đồng.

**Điều 16. Thẩm quyền quyết định tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng**

1. Hiệu trưởng quyết định tặng thưởng giấy khen, công nhận danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Tập thể lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ thi đua cơ sở”.

2. Hiệu trưởng đề nghị cấp trên xét công nhận danh hiệu và hình thức khen thưởng Bằng khen, “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh”, “Tập thể lao động xuất sắc” trở lên.

**Điều 17. Hồ sơ, thủ tục đề nghị xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng**

1. Hồ sơ, thủ tục, báo cáo thành tích đề nghị xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thực hiện theo các quy định tại Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ.

2. Hồ sơ xét danh hiệu thi đua gồm:

a) Văn bản đề nghị phong tặng danh hiệu thi đua;

b) Báo cáo thành tích của cá nhân, tập thể được đề nghị tặng danh hiệu thi đua;

c) Biên bản bình xét thi đua;

d) Chứng nhận của cơ quan quản lý có thẩm quyền đối với sáng kiến, đề tài khoa học trong trường hợp đề nghị danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, Chiến sĩ thi đua cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương, “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”.

3. Hồ sơ đề nghị xét khen thưởng gồm:

a) Văn bản đề nghị khen thưởng;

b) Báo cáo thành tích của cá nhân, tập thể được đề nghị khen thưởng;

c) Biên bản xét khen thưởng;

d) Chứng nhận của cơ quan quản lý có thẩm quyền đối với phát minh, sáng chế, sáng kiến, đề tài khoa học, ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ hoặc sáng tác, sáng tạo.

**Điều 18. Quy trình bình xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng**

1. Tập thể, cá nhân có đăng ký thi đua, đạt thành tích và tiêu chuẩn danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đều được xét danh hiệu thi đua và khen thưởng. Việc bình xét danh hiệu thi đua, khen thưởng khi kết thúc năm học được tiến hành theo trình tự sau: Bình xét danh hiệu thi đua trước, hình thức khen thưởng sau; bình xét cá nhân trước, tập thể sau; bình xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng theo thứ tự từ thấp đến cao.

2. Căn cứ kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học, cá nhân tự nhận loại thi đua và tự đề xuất mức khen thưởng. Các đơn vị họp bình xét thi đua, khen thưởng của cá nhân và tập thể. Trưởng đơn vị chủ trì cuộc họp. Gửi hồ sơ bình xét về Hội đồng.

3. Hội đồng họp bình xét và đề nghị công nhận kết quả thi đua, khen thưởng.

**Điều 19. Xử lý các vi phạm, khiếu nại, tố cáo về thi đua, khen thưởng**

1. Các vi phạm trong quá trình thực hiện thủ tục và quyết định về thi đua, khen thưởng được xử lý theo các quy định pháp luật hiện hành.

2. Cá nhân, tập thể có quyền khiếu nại, tố cáo về thi đua, khen thưởng theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

3. Hiệu trưởng có trách nhiệm giải quyết khiếu nại, tố cáo về thi đua, khen thưởng theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

**Điều 20. Quỹ thi đua, khen thưởng**

Việc lập, sử dụng và quản lý Quỹ thi đua, khen thưởng thực hiện theo các quy định về quỹ thi đua, khen thưởng của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ và Quyết định số 13/2018/QĐ-UBND ngày 27/4/2018 của UBND tỉnh Phú Yên.

**Chương IV**

**TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 21. Tổ chức thực hiện**

1. Trưởng các đơn vị và các hội, đoàn thể chịu trách nhiệm phổ biến, triển khai thực hiện và đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy định này trong đơn vị mình.

2. Hội đồng Thi đua-Khen thưởng chỉ đạo và kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy định và đề xuất với Hiệu trưởng việc điều chỉnh, bổ sung nội dung Quy định này khi cần thiết./.

**KT. HIỆU TRƯỞNG**

**PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

Đã ký

**TS. Nguyễn Định**